TRƯỜNG THPT GIA VIỄN B

THỜI KHÓA BIỂU CHIỀU SỐ 32 NĂM HỌC 2025 - 2026

Thực hiện từ ngày 20 tháng 04 năm 2026

TT	Giáo viên	Môn	Thứ 2				Thứ 3				Thứ 4				Thứ 5				Thứ 6			
			1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4
1	Đ.Hiến	Công nghệ	11A5	11A5			12A5	12A5							TNHN	TNHN						
2	N.Nhuận	Công nghệ					10A7	10A7											11A6	11A6		
3	P.Trịnh	Công nghệ																				
4	N.Hạnh	Địa lí																	11A7	11A7		
5	N.Lan	Địa lí					TNHN	TNHN			10A9	10A9										
6	N.Mơ	Địa lí					11A8	11A8														
7	ThươngĐ	Địa lí																				
8	N.Quỳnh	GDCD					11A7	11A7											11A10	11A10		
9	T.Độ	GDCD																				
10	Đ. Nhung	Hóa học																				
11	Đ.Thoa	Hóa học																				
12	K.Phương	Hóa học					10A9	10A9														
13	L.Hòa	Hóa học	10A4	10A4			11A3	11A3							11A8	11A8						
14	M.Bình	Hóa học																				
15	N.Hòa	Hóa học					12A4	12A4														
16	T.Dự	Hóa học																				
17	T.Huyền	Hóa học																				
18	H.Thủy	Lịch sử	11A9	11A9																		
19	L.Ngoan	Lịch sử																				
20	N.Mai	Lịch sử																	11A8	11A8		
21	P.Lan	Lịch sử													11A10	11A10						
22	Thu S	Lịch sử					10A8	10A8														
23	Đ.Thơm	N. Văn	12A1	12A1			12A8	12A8														
24	H.Thanh	N. Văn	11A10	11A10			11A5	11A5														
25	N.Hậu	N. Văn	10A10	10A10			12A9	12A9														
26	N.Hiên	N. Văn	12A3	12A3			12A10	12A10			10A6	10A6										
27	N.Hương	N. Văn	11A3	11A3			11A1	11A1											11A9	11A9		
28	N.Sen	N. Văn	11A8	11A8																		
29	P.Huyền	N. Văn	11A7	11A7			12A7	12A7							11A6	11A6						

TRƯỜNG THPT GIA VIỄN B

THỜI KHÓA BIỂU CHIỀU SỐ 32 NĂM HỌC 2025 - 2026

Thực hiện từ ngày 20 tháng 04 năm 2026

TT	Giáo viên	Môn	Thứ 2				Thứ 3				Thứ 4				Thứ 5				Thứ 6			
			1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4
30	P.Kiên	Sinh học																				
31	P.Nga	Sinh học																				
32	V.Hiền	Sinh học	12A5	12A5																		
33	B.Ngọc	T. Anh																	11A3	11A3		
34	D.Hiên	T. Anh					12A2	12A2							11A7	11A7						
35	Đ.Huệ	T. Anh																				
36	L.Hà	T. Anh					11A4	11A4							11A9	11A9						
37	T. Hằng	T. Anh	10A1	10A1			11A2	11A2			10A2	10A2										
38	T.Thúy	T. Anh	10A5	10A5			12A6	12A6			10A10	10A10										
39	Thuỷ A	T. Anh	11A1	11A1																		
40	V.Hương	T. Anh	10A8	10A8			10A6	10A6														
41	N.Cường	Tin học																				
42	N.Quyết	Tin học					11A9	11A9														
43	N.Thành	Tin học																				
44	V.Phương	Tin học																				
45	Đ.Cúc	Toán	10A6	10A6							10A8	10A8										
46	Đ.Nụ	Toán									10A3	10A3										
47	Đ.Phương	Toán									10A1	10A1										
48	H.Năm	Toán	10A2	10A2							10A5	10A5										
49	Hương T	Toán	11A6	11A6															11A4	11A4		
50	N.Tiến	Toán																				
51	P. Liên	Toán	10A9	10A9							10A4	10A4										
52	P.Hằng	Toán	10A7	10A7			10A10	10A10														
53	P.Hương	Toán	11A2	11A2																		
54	ThuỷT	Toán	12A4	12A4																		
55	V.Đài	Toán	TNHN	TNHN			11A10	11A10											11A1	11A1		
56	Đ.Trường	Thể dục																	K10-BR4			
57	H.Hạnh	Thể dục																				
58	Hưng TD	Thể dục																	K10-BC1		K10-BC2	

TRƯỜNG THPT GIA VIỄN B

THỜI KHÓA BIỂU CHIỀU SỐ 32 NĂM HỌC 2025 - 2026

Thực hiện từ ngày 20 tháng 04 năm 2026

TT	Giáo viên	Môn	Thứ 2				Thứ 3				Thứ 4				Thứ 5				Thứ 6			
			1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4
59	L.Tuấn	Thể dục																	K10-BR1		K10-BR2	
60	P.Chiến	Thể dục																	K10-CL1		K10-CL2	
61	P.Khánh	Thể dục																	K12-CL1		K12-CL2	
62	B.Oanh	Vật lí																				
63	Hùng L	Vật lí																				
64	N.Thanh	Vật lí	11A4	11A4			11A6	11A6			10A7	10A7							11A5	11A5		
65	N.Thuận	Vật lí	10A3	10A3			12A3	12A3														
66	P.Hưng	Vật lí	12A2	12A2																		
67	P.Thoa	Vật lí					12A1	12A1											11A2	11A2		
68	T.Kiên	Vật lí																				

Gia Vân, ngày 19 tháng 04 năm 2026

Người lập

Nguyễn Trung Quyết

Duyệt của BGH

Nguyễn Tiên Tiến